TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **77**/2024/HS-ST
Ngày 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Tuyển; Ông Lý Viết Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/HSST ngày 08/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST-HS ngày 15/11/2024 và Thông báo chuyển lịch xét xử, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huy D** (tên gọi khác: *không*); giới tính: Nam; sinh năm: 1957, tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Thôn Th, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12;

Con ông Trần Huy Đ (đã chết) và con bà Toán Thị Mai L (đã chết); Gia đình bị cáo có 4 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Kh, sinh năm 1964 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1985 và con nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/9/2024 đến nay - *(Có mặt)*.

** Bị hại:* Ông Đỗ Ngọc Ch, sinh năm 1974 *(thương tích 90%)*

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Đoàn Thị Th (là vợ của ông Đỗ Ngọc Ch) - *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đoàn Thị Th - *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

Địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng*: Bà Vũ Thị Kh, sinh năm 1964 - *(Có mặt)*.

Địa chỉ: Thôn Th, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/03/2024, Trần Huy D cùng vợ là Vũ Thị Kh đến nhà con gái là Trần Nữ Vân A chơi. Nhà Vân A nằm ở phía bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột, đoạn Km130+650 thuộc thôn Th, xã K, huyện P. Trong lúc ngồi chờ con gái đang trên đường từ Bà Rịa Vũng Tàu về nhà để ăn cơm thì D lấy bia ra uống. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, D thấy điện thoại của mình gần hết pin nên D đi bộ ngang qua Quốc lộ 26 để về quầy bán gà rán của gia đình mình nằm ở phía đối diện nhà Vân A lấy cục sạc pin điện thoại. Khi qua đường do thiếu chú ý quan sát nên D không phát hiện xe mô tô biển số 47M1-167.04 do ông Đỗ Ngọc Ch (sinh năm 1974, cư trú tại thôn M, xã K, huyện P) điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 26 hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột đang đi đến. Lúc D vừa đi đến gần vạch kẻ giữa đường thì va chạm với bị xe mô tô do ông Ch điều khiển gây tai nạn làm cả hai ngã ra đường. Hậu quả, ông Đỗ Ngọc Ch và Trần Huy D bị thương, xe mô tô biển số 47M1 - 167.04 bị hư hỏng.

Qua khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km130+650 Quốc lộ 26 thuộc thôn Th, xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk, là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, có vạch sơn kẻ đường màu vàng phân chia lòng đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Mặt đường rộng 6,20mét, chia đều mỗi phần đường chiều rộng là 3,10mét. Mặt đường có kết cấu nhựa đường, bề mặt phẳng nhẵn, không nứt vỡ, trơn trượt. Đoạn đường không có biển báo hiệu đường bộ ở hai phía, không có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường.

Quá trình khám nghiệm, thống nhất chọn mép đường bên phải theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột làm mép đường chuẩn, chọn trụ điện số 473KRP/134 nằm ở phần đất bên phải theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột làm mốc chuẩn để xác định số đo các dấu vết và phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Sau tai nạn xe mô tô biển số 47M1-167.04 do ông Đỗ Ngọc Ch điều khiển ngã nghiêng sang bên phải và nằm ở giữa đường.

Tại hiện trường, có 01 vết cày hình dạng thẳng, đứt nét có kích thước (6,50 x 0,01 x 0,01)m nằm ở phần đường bên phải theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột. Đo từ điểm đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 1,80 mét. Đo từ điểm cuối của vết cày đến mép đường chuẩn là 1,25 mét, đến mốc chuẩn là 12 mét.

Vùng chất lỏng màu đỏ có kích thước (0,50x 0,20)m nằm ở phần dường bên phải theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột. Đo từ tâm vùng chất lỏng màu đỏ đến mép đường chuẩn là 0,70 mét, đến điểm cuối vết cày là 1,80 mét.

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe môtô BKS 47M1-167.04 với Trần Huy D nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường chuẩn là 2,45 mét, đến đầu vết cày là 3,40 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:

- Xe mô tô biển số 47M1-167.04: Hộp đèn xe bung hở khỏi vị trí ban đầu 2,5 cm. Phần kim loại chứa dầu tay thắng trước bên phải có vết mài mòn kích thước (4,5 x 0,5) cm. Phần cao su tay cầm bên phải có vết trầy xước, kích thước (3 x 1)cm. Đầu tay thắng bên phải có vết mài mòn, kích thước (1 x 1)cm. Đèn xe trước phía bên phải có vết mài mòn, kích thước (7 x 3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 96cm. Gác để chân trước bên phải bị đẩy cong lùi về sau, lệch khỏi vị trí ban đầu 2,5 cm. Đầu gác để chân sau bên phải có vết mài mòn kích thước (1 x 2,5)cm. Bộ phận kim loại bảo vệ ống giảm thanh có vết trầy xước, kích thước (38 x 3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số ản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 365/KLTTCT-PY ngày 25 tháng 04 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với thương tích của ông Đỗ Ngọc Ch tại thời điểm giám định là: 90%.

Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 404/KLTTCT-PY ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với thương tích của Trần Huy D là 08%.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc thu giữ một đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn gửi giám định. Tại Bản kết luận số 725/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Chụp được 05 ảnh diễn biến, hành vi trong video, thời gian thừ 20 giờ 24 phút 21 giây đến 20 giờ 24 phút 31 giây.

Kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTS, ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pắc, kết luận đối với phần hư hỏng của xe môtô biển số 47M1-167.04 tại thời điểm xảy ra tai nạn là: 150.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Đỗ Ngọc Ch là 41.3 mmol/l = 190,3104mg/100mL, xét nghiệm vào lúc 22 giờ 26 phút ngày 04/3/2024 tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên và của Trần Huy D là 31,3mmol/1 = 144,2304 mg/100mL), xét nghiệm vào lúc 23 giờ 58 phút ngày 04/3/2024.

Tại Cáo trạng số: 72/CT-VKS-HS ngày 07/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Huy D, về tội "Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình đưa vụ án ra xét xử, bị cáo và đại diện bị hại đã tự nguyện thoả thuận và bồi thường xong, bà Đoàn Thị Th (đại diện bị hại) không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Huy D phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Huy D: 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo trần Huy D là người cao tuổi và có thu nhập không ổn định nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe môtô biển số 47M1-167.04, nhãn hiệu YAMAHA, số máy: 5C64-984303, số khung:C640CY984288, màu sơn: Bạc – đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47M1-164.04, số 015270 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 660102000342, mang tên Đỗ Ngọc Ch cho bà Đoàn Thị Th là vợ ông Đỗ Ngọc Ch.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015: Bị cáo Trần Huy D đã bồi thường cho ông Đỗ Ngọc Ch số tiền 10.000.000 đồng, gia đình Đỗ Ngọc Ch đã có đơn bãi nại cho Trần Huy D. Đối với phần hư hỏng của xe mô tô xe môtô biển số 47M1-167.04, chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Trần Huy D đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo D không có ý kiến hoặc khiếu

nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/03/2024, tại Km130+650 Quốc lộ 26 thuộc thôn Th, xã K, huyện P, tỉnh Đăk Lăk, Trần Huy D đi bộ sang đường từ bên trái sang bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột, do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với mô tô biển số 47M1-167.04 do ông Đỗ Ngọc Ch điều khiển lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng huyện Ea Kar đi thành phố Buôn Ma Thuột. Hậu quả, ông Đỗ Ngọc Ch bị thương tích với tỷ lệ 90%, Trần Huy D bị thương tích với tỷ lệ 8%, xe mô tô biển số 47M1-167.04 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 150.000 đồng.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 72/CT-VKS-HS ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Với hành vi như bị cáo đã trình bày ở trên, Trần Huy D đã phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;"

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại - ông Đỗ Ngọc Ch. Bị cáo đi bộ sang đường thì phải chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường; Tuy nhiên bị cáo đã không tuân thủ đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, không đảm bảo quy định về an toàn giao thông đường bộ nên đã xảy ra va chạm với mô tô biển số 47M1-167.04 do ông Đỗ Ngọc Ch điều khiển, hậu quả làm ông Đỗ Ngọc Ch bị thương tích với tỷ lệ 90%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Do đó cần áp dụng mức hình phạt phù hợp tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *(không có)*

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo D đã thực sự thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện thoả thuận bồi thường, hỗ trợ xong; Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, là người cao tuổi, được gia đình bị hại xin bãi nại; Sự việc xảy ra gây thương tích cho bị hại cũng có lỗi của bị hại - ông Ch là: điều khiển phương tiện thiếu quan sát nên không thấy người đi bộ qua đường và không nhường đường cho người đi bộ, dẫn đến va chạm giao thông. Do đó cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xem xét một phần lỗi do bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Có nơi cư trú rõ ràng, là người cao tuổi... Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, có thể áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, cho bị cáo D được cải tạo không giam giữ để tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt và không gây nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tại phiên tòa về việc cho bị cáo D được cải tạo không giam giữ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Đồng thời, bị cáo D là người cao tuổi nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Xét trong quá trình đưa vụ án ra xét xử, các bên đã tự nguyện thoả thuận và thực hiện bồi thường, hỗ trợ xong, người đại diện cho bị hại là bà Đoàn Thị Th không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết;

- Về xử lý vật chứng: Xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe môtô biển số 47M1-167.04, nhãn hiệu YAMAHA, số máy: 5C64-984303, số khung: C640CY984288, màu sơn: Bạc-đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47M1-164.04, số 015270 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 660102000342, mang tên Đỗ Ngọc Ch cho bà Đoàn Thị Th (là vợ ông Đỗ Ngọc Ch), là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án: Đối với ông Đỗ Ngọc Ch đã có hành vi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ gây tai nạn. Tuy nhiên, do thương tích của ông Trần Huy D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Ch.

[8] Về án phí: Bị cáo D là người cao tuổi nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ;

[1] ***Tuyên bố:*** **Bị cáo Trần Huy D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Huy D: 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Huy D cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện P, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Trần Huy D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo Trần Huy D phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ nhập hàng tháng cho bị cáo Trần Huy D.

[3] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, trả lại 01 xe môtô biển số 47M1-167.04, nhãn hiệu YAMAHA, số máy: 5C64-984303, số khung: C640CY984288, màu sơn: Bạc-đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47M1-164.04, số 015270 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 660102000342, mang tên Đỗ Ngọc Ch cho bà Đoàn Thị Th (là vợ ông Đỗ Ngọc Ch).

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện cho bị hại là bà Đoàn Thị Th không yêu cầu bồi thường, hỗ trợ gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Huy D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã E, huyện P;
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

VŨ VĂN ĐỨC